

BÁO CÁO **Tình hình kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2019**

1. Tăng trưởng kinh tế

Tổng sản phẩm trong tỉnh (GRDP) 6 tháng đầu năm 2019 (theo giá so sánh năm 2010) ước tăng 6,25% so với cùng kỳ năm trước¹, trong đó khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,60%, khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,77%, khu vực dịch vụ tăng 6,22%, thuế sản phẩm (trừ trợ cấp sản phẩm) tăng 2,8%. Về cơ cấu giá trị tăng thêm (theo giá hiện hành), khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 23,70%; khu vực công nghiệp và xây dựng chiếm 36,24%; khu vực dịch vụ chiếm 40,06%.

2. Tín dụng, ngân hàng²

Ước tính 6 tháng đầu năm 2019, tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh ước đạt 51.500 tỷ đồng, tăng 14% so với cùng kỳ, đạt 93,4% kế hoạch năm; tổng dư nợ cho vay trên địa bàn ước đạt 61.000 tỷ đồng, tăng 13,4% so với cùng kỳ, đạt 93% kế hoạch năm; nợ xấu ước đạt 540 tỷ đồng, chiếm 0,88% tổng dư nợ cho vay toàn địa bàn.

3. Chỉ số giá tiêu dùng

Chỉ số giá tiêu dùng tháng 6/2019 giảm 0,35% so với tháng trước, tăng 0,40% so với tháng 12 năm trước (sau 6 tháng), tăng 2,00% so với tháng cùng kỳ (sau 12 tháng).

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 6 tháng năm 2019 tăng 2,73% so với cùng kỳ, nguyên nhân do tác động chủ yếu từ các nhóm: Thuốc và dịch vụ y tế (tăng 32,83%); Giáo dục (tăng 5,04%); Hàng ăn và dịch vụ ăn uống (tăng 1,82%); Nhà ở, điện, nước, chất đốt và vật liệu xây dựng (tăng 1,01%); Hàng hoá và dịch vụ khác (tăng 0,74%); Thiết bị và đồ dùng gia đình (tăng 0,59%); May mặc, mũ nón, giày dép (tăng 0,31%); Đồ uống và thuốc lá (tăng 0,18%); Bưu chính viễn thông (tăng 0,05%);...

¹ Tốc độ tăng trưởng GRDP 6 tháng đầu năm 2018 đạt 7,75%, trong đó khu vực NLN&TS tăng 4,84%, CN-XD tăng 10,99%, dịch vụ tăng 5,92%.

² Ngân hàng nhà nước Việt Nam chi nhánh Phú Thọ.

Chỉ số giá Vàng tháng bình quân 6 tháng giảm 2,45% so với cùng kỳ. Chỉ số giá Đô la Mỹ bình quân 6 tháng tăng 3,33% so với cùng kỳ.

4. Đầu tư và xây dựng

a) Vốn đầu tư

Kết quả thực hiện vốn đầu tư phát triển trên địa bàn 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 12.181,4 tỷ đồng, tăng 14,3% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó nguồn vốn trung ương quản lý ước thực hiện 531 tỷ đồng, tăng 9,8%; nguồn vốn địa phương quản lý ước thực hiện 2.015,3 tỷ đồng, tăng 11,5%; nguồn vốn ngoài nhà nước ước thực hiện 7.987,1 tỷ đồng, tăng 8,8%; nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài ước thực hiện 1.648 tỷ đồng, tăng 60,6%;...

Một số công trình thuộc nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước do địa phương quản lý có giá trị đầu tư đạt khá 6 tháng đầu năm 2019 gồm: Dự án Cải thiện nông nghiệp có tưới tỉnh Phú Thọ ước đạt 69,1 tỷ đồng; Khu du lịch Văn Lang (*GD 2016-2020*) ước đạt 31,5 tỷ đồng; Tuyến đường từ cầu Kim Xuyên đi đường Hồ Chí Minh ước đạt 25,7 tỷ đồng; Hạ tầng kỹ thuật khu nhà ở tiếp giáp băng 1 đường hai Bà Trưng ước đạt 25,2 tỷ đồng; Cải tạo, nâng cấp và gia cố tuyến đê tả sông Thao kết hợp đường giao thông đoạn Km64-Km80 từ thị xã Phú Thọ đến cầu Phong Châu (*Giai đoạn I Đoạn từ Km64-Km75 và tuyến nhánh đê tả ngòi Lò Lợn*) ước đạt 18,9 tỷ đồng; Đường giao thông kết hợp di dời dân tránh lũ quét các xã phía tây nam ước đạt 15 tỷ đồng;...

b) Hoạt động xây lắp

Hoạt động xây lắp quý 6 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ tiếp tục chịu ảnh hưởng của vốn, giá cả nguyên, vật liệu liên tục biến động, có thời điểm tăng cao. Tuy nhiên ngành xây dựng trên địa bàn tỉnh vẫn duy trì ổn định và tăng trưởng khá so với cùng kỳ do những ảnh hưởng tích cực của nền kinh tế vĩ mô trong nước, thị trường bất động sản đang trên đà khởi sắc, đầu tư cho cơ sở hạ tầng được đẩy mạnh. Hoạt động xây lắp 6 tháng đầu năm 2019 ước tăng trưởng 13,1%³ so với cùng kỳ năm trước; trong đó giá trị xây lắp nhà ở tăng 32,3%; giá trị xây lắp nhà ở tăng 29,3%.

5. Tình hình hoạt động của doanh nghiệp⁴

Tính đến hết ngày 15/6/2019, toàn tỉnh cấp đăng ký thành lập mới cho 318 doanh nghiệp, giảm 18% so với cùng kỳ, với tổng số vốn đăng ký 1.893,2 tỷ đồng; tỷ trọng vốn đăng ký bình quân trên một doanh nghiệp đạt 5,9 tỷ đồng.

³ Theo giá so sánh 2010.

⁴ Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;

Đăng ký thành lập mới trong quý tập trung chủ yếu ở loại hình Công ty Trách nhiệm hữu hạn với 250 doanh nghiệp, chiếm 78,6%, giảm 19,9%;...

Bên cạnh đó, 6 tháng đầu năm 2019 còn có 108 doanh nghiệp quay trở lại hoạt động, tăng 47,9% so với cùng kỳ.

Trong 6 tháng đầu năm 2019, số lượng doanh nghiệp gặp khó khăn phải giải thể, chấm dứt hoạt động kinh doanh, đăng ký tạm ngừng hoạt động gia tăng. Cụ thể, số doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể là 25, tăng 1 doanh nghiệp so với cùng kỳ; số doanh nghiệp gặp khó khăn phải tạm ngừng hoạt động kinh doanh là 162 doanh nghiệp (*loại hình công ty trách nhiệm hữu hạn chiếm 60,5%*) tăng 13,3%.

6. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản trên địa bàn tỉnh gặp nhiều khó khăn, thời tiết có nhiều diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng đến diện tích gieo trồng và sản lượng các loại cây trồng, chăn nuôi lợn đang chịu tác động lớn của dịch tả lợn Châu Phi⁵,...

a) Nông nghiệp

Tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ đông xuân năm 2019 đạt 73,8 nghìn ha, đạt 64,4% kế hoạch năm, giảm 0,7% so với cùng vụ năm trước. Trong đó nhóm cây lương thực có hạt đạt 49,2 nghìn ha, bằng 59,7% kế hoạch năm, giảm 0,9%; riêng diện tích gieo cấy lúa đạt 36,5 nghìn ha, bằng 55,8% kế hoạch năm, giảm 0,6% so với cùng kỳ năm trước.

Sơ bộ năng suất Lúa vụ Chiêm xuân năm nay ước đạt 60,19 tạ/ha, giảm 3% (-1,88 tạ/ha) so với cùng kỳ năm trước. Năng suất ngô vụ Đông xuân 2019 ước đạt 48,75 tạ/ha, tăng 0,2% (+0,1 tạ/ha) so với cùng vụ năm 2018; năng suất khoai lang ước đạt 67,73 tạ/ha, giảm 0,02%; năng suất rau xanh các loại ước đạt 151,86 tạ/ha, tăng 1,3%; năng suất đỗ tương ước đạt 18,55 tạ/ha, giảm 4,9%; năng suất lạc ước đạt 22,17 tạ/ha, tăng 0,5%; năng suất cây đỗ đậu các loại ước đạt 13,19 tạ/ha, tăng 2,9%;...

Sản lượng hạt lương thực ước đạt 281,8 nghìn tấn, bằng 62,3% kế hoạch năm, giảm 3,2% so với cùng kỳ năm 2018; trong đó sản lượng lúa ước đạt 219,8 nghìn tấn, đạt 59,5% kế hoạch năm, so với cùng kỳ năm trước giảm 3,6%, sản lượng ngô ước đạt 62,1 nghìn tấn, đạt 74,6% kế hoạch năm, giảm 1,5%.

⁵ Tính đến ngày 10/6/2019 trên địa bàn tỉnh có 54 xã, phường thuộc 10 huyện, thành, thị công bố dịch tả lợn Châu Phi.

Hoạt động chăn nuôi trên địa bàn tỉnh về cơ bản giữ ổn định; riêng chăn nuôi lợn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh. Tổng sản lượng thịt hơi gia súc, gia cầm ước đạt 89 nghìn tấn, tăng 2,5% so với cùng kỳ; Sản lượng thịt trâu hơi xuất chuồng ước đạt 2,2 nghìn tấn, tăng 3,2%; Sản lượng thịt bò hơi xuất chuồng ước đạt 3,7 nghìn tấn, tăng 1,3%; Sản lượng thịt lợn hơi xuất chuồng ước đạt 65,9 nghìn tấn, tăng 1,3%; Sản lượng thịt gia cầm hơi xuất chuồng ước đạt 17,3 nghìn tấn, tăng 7,3%;...

b) Lâm nghiệp

Tổng diện tích rừng trồng mới tập trung trong 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 9.972,8 ha, bằng 94,6% kế hoạch năm, tăng 6,7% với cùng kỳ. Tổng sản lượng gỗ các loại khai thác toàn tỉnh ước đạt 305,7 nghìn m³, tăng 8,8%, sản lượng củi các loại khai thác đạt 30,4 nghìn ste, tăng 3,6% so với cùng kỳ.

Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn toàn tỉnh phát hiện 38 vụ chặt phá rừng, tổng diện tích rừng bị chặt phá khoảng 4,5 ha; trong kỳ xảy ra 1 vụ cháy rừng với tổng diện tích rừng bị cháy 0,2 ha.

c) Thủy sản

Hoạt động sản xuất và nuôi trồng thủy sản trong 6 tháng đầu năm 2019 tiếp tục tăng về quy mô, năng suất, chủng loại và chất lượng các sản phẩm thủy sản, đặc biệt là số lượng và thể tích lồng bè nuôi cá. Diện tích mặt nước thực tế chuyên nuôi trồng thủy sản ước đạt 8,1 nghìn ha, tăng 0,2% so với cùng kỳ; toàn tỉnh hiện có 1.159,9 lồng/bè, tăng 8,9% so với cùng kỳ năm trước.

Sản lượng thủy sản 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 16,4 nghìn tấn, tăng 3,7% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng tăng chủ yếu là do các cơ sở chú trọng vào sản xuất nuôi trồng thủy sản quy mô lớn, từng bước đưa một số giống cá cho sản lượng thu hoạch nhanh, hiệu quả kinh tế cao vào sản xuất;...

7. Sản xuất công nghiệp

Sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh 6 tháng đầu năm 2019 ổn định, tăng trưởng cao so với cùng kỳ, khâu tiêu thụ sản phẩm được đẩy mạnh tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất, đã đóng góp quan trọng vào mức tăng trưởng chung của nền kinh tế.

Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2019 ước tăng 6,85% so với cùng kỳ năm trước (*tăng thấp hơn mức tăng của cùng kỳ năm 2018⁶*). Trong đó:

⁶ Chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp 6 tháng đầu năm 2018 tăng 10,01%.

Ngành công nghiệp khai khoáng sản xuất tăng 22,29%, trong đó ngành khai khoáng khác tăng 26,41%.

Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo sản xuất tăng 6,42%, các ngành sản xuất tăng bao gồm: In, sao chép bản ghi các loại (tăng 64,53%); Sửa chữa, bảo dưỡng và lắp đặt máy móc và thiết bị (tăng 37,94%); Sản xuất trang phục (tăng 29,71%); Sản xuất thiết bị điện (tăng 26,62%); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (tăng 23,61%); Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (tăng 12,61%); Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy (tăng 11,72%); Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (tăng 11,46%); Sản xuất xe có động cơ (tăng 7,32%); Sản xuất sản phẩm từ khoáng phi kim loại khác (tăng 5,77%); Sản xuất chế biến thực phẩm (tăng 5,17%); Sản xuất đồ uống (tăng 5,00%); Dệt (tăng 2,38%);...

Ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí tăng 15,26% so với cùng kỳ năm trước.

Ngành công nghiệp cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải giảm 3,76% so với cùng kỳ năm trước.

Chỉ số tiêu thụ ngành công nghiệp chế biến chế tạo 6 tháng đầu năm 2019 tăng 8,71% so với cùng kỳ, tập trung ở các ngành: In, sao chép bản ghi các loại (tăng 64,53%); Sản xuất da và các sản phẩm có liên quan (tăng 40,27%); Sản xuất trang phục (tăng 25,3%); Sản xuất sản phẩm từ cao su và plastic (tăng 23,4%); Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học (tăng 9,03%);...

Chỉ số tồn kho ngành công nghiệp chế biến chế tạo tháng 6 năm 2019 tăng 38,98% so với tháng cùng kỳ, trong đó Sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 4,7 lần; Sản xuất đồ uống tăng 3,2 lần; Sản xuất sản phẩm điện tử, máy vi tính và sản phẩm quang học tăng 82,29%; Sản xuất hoá chất và sản phẩm hoá chất tăng 77,93%; Sản xuất thiết bị điện tăng 46,43%; Chế biến gỗ và sản xuất sản phẩm từ gỗ, tre, nứa (*trừ giường, tủ, bàn, ghế*)... tăng 41,51%;...

8. Thương mại, dịch vụ

a) Bán lẻ hàng hoá, doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội

Tình hình kinh doanh thương mại, dịch vụ 6 tháng đầu năm 2019 trên địa bàn tỉnh phát triển, giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu trên địa bàn tỉnh cơ bản ổn định; các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại được tổ chức rộng khắp, qua đó góp phần thúc đẩy sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp và đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân;...

Tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ tiêu dùng xã hội 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 14.798,9 tỷ đồng, tăng 12,3% so với cùng kỳ năm trước (*chưa loại trừ yếu tố giá*). Phân theo loại hình kinh tế, kinh tế ngoài nhà nước ước đạt 13.515,5 tỷ đồng, chiếm 91,3% tổng mức và tăng 13,5%; kinh tế nhà nước ước đạt 1.166,9 tỷ đồng, chiếm 7,9% tổng mức, tăng 1,1%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 116,4 tỷ đồng, tăng 2,6%. Phân theo ngành kinh doanh, doanh thu bán lẻ chiếm tỷ trọng cao nhất (*chiếm 87,7%*), ước đạt 12.980 tỷ đồng, tăng 12,6%; doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống ước đạt 1.184,9 tỷ đồng, tăng 5,6%;...

b) Vận tải hàng hoá và hành khách

Trong 6 tháng đầu năm 2019 mặt hàng xăng, dầu nhiều lần điều chỉnh tăng đã tác động không nhỏ đến kết quả hoạt động vận tải trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên, các đơn vị kinh doanh vận tải vẫn duy trì tốt chất lượng phục vụ, đảm bảo lưu thông hàng hóa cũng như đáp ứng nhu cầu của nhân dân kịp thời, thuận lợi và an toàn, nhất là trong những dịp nghỉ Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019, Lễ hội Đền Hùng và đợt nghỉ Lễ 30/4 và 1/5.

Tổng doanh thu vận tải, bốc xếp, dịch vụ vận tải 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 1.786,8 tỷ đồng, tăng 5,6% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu vận tải hành khách ước đạt 211,4 tỷ đồng, tăng 4,9%; doanh thu vận tải hàng hóa ước đạt 1.390,6 tỷ đồng, tăng 5,9%.

Sản lượng vận tải hàng hoá 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 17,4 triệu tấn, tăng 4,8% so cùng kỳ năm trước; sản lượng luân chuyển hàng hoá ước đạt 1.523,6 triệu tấn.km, tăng 6,3%.

Sản lượng vận tải hành khách đường bộ 6 tháng đầu năm 2019 ước đạt 5,5 triệu hành khách, tăng 4,3% so với cùng kỳ; sản lượng luân chuyển hành khách đạt 307,6 triệu hành khách.km, tăng 4,9%.

9. Các vấn đề xã hội

a) Đời sống, việc làm, thu nhập của dân cư

6 tháng đầu năm, tình trạng thiếu đói xảy ra chủ yếu vào kỳ tháng 1 với 45 hộ thiếu đói, trong đó: Yên Lập 44 hộ (*xã Trung Sơn, đã được hỗ trợ 440 kg và 1 số loại thực phẩm khác ước giá trị 6,6 triệu đồng*); Tân Sơn 1 hộ (*do bị cháy nhà tháng 12/2018, đã được UBND xã Kim Thượng kịp thời hỗ trợ 20 kg gạo và 1 triệu đồng tiền mặt*);...

Trong kỳ, đời sống của nhân dân trên địa bàn tỉnh chịu tác động của dịch tả lợn Châu Phi trên diện rộng làm cho giá lợn hơi xuống thấp; giá nguyên vật liệu sản xuất một số mặt hàng không ổn định;... Tuy nhiên giá hàng hóa tiêu dùng tương đối ổn định, không xảy ra hiện tượng giá tăng đột biến nên đời sống của công nhân, viên chức, người lao động được đảm bảo. Thu nhập bình quân/người/tháng ước đạt trên 4,8 triệu đồng⁷ tăng 200 nghìn đồng/người/tháng so với cùng kỳ⁸.

Công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm được triển khai đồng bộ, đạt được kết quả tích cực, cơ bản đáp ứng được yêu cầu của xã hội. Trong 6 tháng đầu năm 2019, số lao động có việc làm tăng thêm là trên 8 nghìn người đạt 51,9% kế hoạch năm và tăng 1% so cùng kỳ; số lao động đi xuất khẩu lao động trên 1,4 nghìn người, đạt 59,2% kế hoạch năm và tăng 6,7% so cùng kỳ⁹;...

Tính đến hết tháng 5/2019 trên địa bàn tỉnh có 3.054 lao động nộp hồ sơ đề nghị hưởng trợ cấp thất nghiệp, tăng 37,2% so cùng kỳ, số lao động có quyết định hưởng bảo hiểm thất nghiệp hàng tháng là 2.471 người, tăng so cùng kỳ 32,5%, với tổng số tiền chi trợ cấp thất nghiệp là trên 36,1 tỷ đồng, tăng 58,3% so cùng kỳ¹⁰;...

b) Công tác an sinh xã hội

Công tác giải quyết chế độ cho các đối tượng chính sách, người có công và hỗ trợ cho các đối tượng bảo trợ xã hội được đảm bảo kịp thời, đúng đối tượng; trong 6 tháng đầu năm các ngành chức năng đã thực hiện chi trả hơn 260,1 tỷ đồng cho trên 25,3 nghìn đối tượng chính sách và người có công¹¹

Tính đến hết tháng 5/2019, hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh đã giải quyết cho trên 13,1 nghìn lượt đối tượng vay vốn với trên 465,7 tỷ; trong đó đối tượng vay là hộ nghèo 98,1 tỷ đồng; đối tượng vay là hộ mới thoát nghèo 55,5 tỷ đồng; đối tượng vay là hộ SXKD tại vùng khó khăn 89,3 tỷ đồng¹²,...

Công tác an sinh xã hội trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi được Đảng và Nhà nước từ Trung ương đến địa phương quan tâm, hỗ trợ kịp thời. Trong dịp Tết các ngành, Các ngành, các cấp và toàn xã hội đã giành sự quan tâm đặc biệt

⁷ Trong đó: khu vực HCSN ước đạt trên 4,9 triệu đồng; khối doanh nghiệp đạt trên 4,8 triệu đồng.

⁸ Nguồn: Liên đoàn Lao động tỉnh Phú Thọ.

⁹ Nguồn: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

¹⁰ Nguồn: Trung tâm Dịch vụ việc làm- Sở LĐ TB&XH tỉnh Phú Thọ.

¹¹ Nguồn: Sở Lao động, Thương binh và Xã hội.

¹² Nguồn: Ngân hàng chính sách xã hội tỉnh Phú Thọ.

để chăm lo Tết cho người nghèo, cho các đối tượng chính sách, bảo trợ xã hội. Theo thống kê, các cấp trong tỉnh đã tổ chức hỗ trợ, thăm hỏi tặng 100.806 suất quà với tổng trị giá 30.066 triệu đồng¹³;...

c) Giáo dục và đào tạo¹⁴

Toàn tỉnh hiện có 322 trường mầm non (*tăng 4 trường so với cùng kỳ năm học trước*); 295 trường tiểu học; 259 trường trung học cơ sở; 46 trường trung học phổ thông. 6 tháng đầu năm 2019 đã có thêm 16 trường đạt chuẩn quốc gia, đạt 50% kế hoạch năm.

Kết quả thi chọn học sinh giỏi quốc gia lớp 12 THPT năm 2019, có 55/81 học sinh đạt giải (*1 giải Nhất, 13 giải Nhì, 17 giải Ba và 24 giải Khuyến khích*), xếp thứ 11/63 tỉnh, thành phố tham gia,...

d) Công tác y tế¹⁵

Tính đến hết tháng 5, trên địa bàn tỉnh xuất hiện một số dịch bệnh như: tay - chân - miệng (*13 ca mắc*); ho gà (*8 ca mắc*); sốt phát ban nghi Sởi - Rubella (*34 trường hợp mắc*),...

Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được chú trọng, ngành chức năng đã thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra, tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở thực phẩm, đặc biệt tập trung vào những đợt cao điểm như Tết Nguyên đán, Lễ hội Đền Hùng, "*Tháng hành động Vì chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm năm 2019*", ... 5 tháng đầu năm 2019 đã kiểm tra 5.382 cơ sở, trong đó có 84,5% số cơ sở đạt tiêu chuẩn An toàn vệ sinh thực phẩm. Riêng trong tháng 5 đã kiểm tra 1.250 cơ sở, trong đó có 85,6% số cơ sở đạt tiêu chuẩn ATVSTP;...

e) Hoạt động văn hoá, thể thao¹⁶

Ngành chức năng tổ chức tốt các hoạt động thông tin tuyên truyền cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn: mừng Đảng, mừng Xuân; kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng cộng sản (*3/2/1930 - 3/2/2019*) và mừng xuân Kỷ Hợi năm 2019; 44 năm ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (*30/4/1975 - 30/4/2019*); ngày quốc tế lao động 1/5, ngày Gia đình hạnh phúc 27/3; giỗ Tổ Hùng Vương - lễ hội Đền Hùng năm 2019;...

¹³ Quà của Trung ương 29.911 suất, trị giá 6.533 triệu đồng; quà của tỉnh 5.109 suất, trị giá 2.287 triệu đồng; quà của huyện 15.755 suất, trị giá 6.404 triệu đồng; quà của xã, phường, thị trấn 29.778 suất, trị giá 4.455 triệu đồng và quà của các đơn vị, tổ chức cá nhân khác 20.253 suất, trị giá 10.387 triệu đồng;...

¹⁴ Nguồn: Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Phú Thọ.

¹⁵ Nguồn: Sở y tế.

¹⁶ Nguồn: Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch tỉnh Phú Thọ.

Trong khuôn khổ hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, ngành VH-TT&DL đã tổ chức 389 buổi chiếu phim phục vụ khoảng 87.900 lượt người xem trong 4 đợt phim: “Kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng cộng sản Việt Nam và Mừng xuân Kỷ Hợi 2019”; “Kỷ niệm 66 năm ngày thành lập ngành Điện Ảnh Việt Nam (15/3/1953-15/3/2019)”; “Đợt phim chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn 30/4, 1/5, 7/5, 19/5 năm 2019. Sáu tháng đầu năm 2019, ngành VH-TT&DL đã thực hiện 796 buổi chiếu phim phục vụ miền núi thu hút khoảng 199.000 lượt người xem.

Ngành chức năng phối hợp với các đơn vị đã tổ chức thành công Hội thao truyền thống mừng Đảng, mừng Xuân Kỷ Hợi 2019; ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân 27/3; Giải Việt dã Báo Phú Thọ - Cúp Hùng Vương lần thứ 34 năm 2019. giải Vật dân tộc chào Xuân Kỷ Hợi năm 2019; Giao lưu thể thao kỷ niệm 73 năm ngày Thể thao Việt Nam; Lễ Khai mạc giải Bóng đá phong trào tỉnh Phú Thọ; các giải thể thao phục vụ giỗ Tổ Hùng Vương - Lễ hội Đền Hùng; giao hữu bóng đá quốc tế giữa đội tuyển U23 Việt Nam và U23 Myanmar diễn ra tại Sân vận động Việt Trì;...

Thể thao thành tích cao tiếp tục nhận được chú trọng đầu tư, ngành chức năng đã duy trì đào tạo 260 VĐV của 14 môn thể thao, tham gia thi đấu 8 giải thể thao toàn quốc đạt 40 huy chương các loại (9 HCV, 10 HCB, 21 HCD).

f) Tình hình tai nạn, vi phạm giao thông

Theo thống kê của Ban an toàn giao thông tỉnh, từ ngày 16/12/2018 đến ngày 15/6/2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 22 vụ tai nạn giao thông và 20 vụ va chạm giao thông làm 24 người chết (*giảm 1 người so với cùng kỳ*) và 28 người bị thương (*tương đương cùng kỳ*). Riêng từ ngày 16/5/2019 đến ngày 15/6/2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 4 vụ tai nạn giao thông và 4 vụ va chạm giao thông làm 4 người chết và 5 người bị thương.

Từ ngày 16/12/2018 đến ngày 15/6/2019, lực lượng cảnh sát giao thông - Công an tỉnh đã kiểm tra xử lý 43.430 trường hợp vi phạm Luật Giao thông đường bộ, xử phạt trên 30,6 tỷ đồng. Riêng từ ngày 16/5-15/6/2019 lập biên bản xử lý 7.282 trường hợp, xử phạt trên 4,7 tỷ đồng.

g) Tình hình thiên tai

6 tháng đầu năm 2019, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 3 đợt thiên tai, ước thiệt hại trên 5,3 tỷ đồng; làm 1 người bị thương, 228 nhà dân bị hư hại, thiệt hại 19 ha lúa và 32 ha hoa màu, 225 con gia cầm bị cuốn trôi;...

h) Tình hình cháy nổ, vi phạm môi trường

Tình hình cháy nổ¹⁷: Từ ngày 17/5/2019 đến 16/6/2019 trên địa bàn tỉnh Phú Thọ xảy ra 6 vụ cháy (*huyện Đoan Hùng 2 vụ, huyện Phù Ninh 2 vụ, thành phố Việt Trì 1 vụ, huyện Thanh Sơn 1 vụ*), làm 1 người bị thương, thiệt hại ước tính 35 triệu đồng. Tính từ ngày 17/12/2018 đến ngày 16/6/2019, trên địa bàn tỉnh xảy ra 9 vụ cháy, làm 1 người bị thương, thiệt hại ước tính 345 triệu đồng.

Vi phạm môi trường¹⁸: Tính từ ngày 17/12/2018 đến ngày 16/6/2019, trên địa bàn tỉnh đã phát hiện và xử lý 223 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 4.622 triệu đồng (*riêng từ ngày 17/5/2019 đến ngày 16/6/2019 phát hiện và xử lý 46 vụ vi phạm môi trường, xử phạt 711,9 triệu đồng*)./.

Nơi nhận:

- TCTK (Vụ TK Tổng hợp);
- TTTU, HĐND, UBND tỉnh;
- CT, các PCT Cục Thống kê;
- Website Cục Thống kê;
- Lưu: VT, P.TKTH (L20b).

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Huy Lương

¹⁷ Nguồn: Cục Thống kê và Công an tỉnh.

¹⁸ Nguồn: Công an tỉnh.